

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2023/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành “Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản năm 2020;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu Công nghiệp và chế xuất Hà Nội tại Tờ trình số 1018/TTr-BQL ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc ban hành Quyết định về “Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2023.

Quyết định này thay thế Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung, lĩnh vực phối hợp và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với KCN không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng.

Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN trên địa bàn. Các sở, ngành; quận, huyện, thị xã khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham

gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước về KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa Ban Quản lý và các cơ quan quản lý chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị có liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật và thống nhất hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp khu công nghiệp (DNKCN).

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật.

a) Ban Quản lý chủ trì việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về đầu tư, quy hoạch xây dựng, lao động, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác cho doanh nghiệp trong các KCN. Ban Quản lý có trách nhiệm gửi kế hoạch và mời cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN cử đại diện tham gia; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc các Công ty hạ tầng, các DNKCN triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành;

b) Khi Ban Quản lý tổ chức hội nghị tập huấn, các cơ quan quản lý chuyên ngành phối hợp tham gia về nội dung và cử cán bộ tham gia để giải đáp các vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý;

c) Các cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN tổ chức tập huấn cho các DNKCN, gửi Kế hoạch và mời Ban Quản lý tham gia;

d) Khi các Bộ, ngành tổ chức tập huấn pháp luật về đầu tư, quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động cho Ủy ban nhân dân Thành phố thì cơ quan quản lý chuyên ngành được giao phụ trách của thành phố Hà Nội gửi thông báo cho Ban Quản lý đề cử cán bộ tham gia nắm bắt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về các lĩnh vực trên.

2. Thống nhất trong hoạt động thanh tra, kiểm tra:

a) Thanh tra, kiểm tra định kỳ: Doanh nghiệp hoạt động trong các KCN đều cần phải được thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành quy định pháp luật hiện hành. Trên cơ sở rà soát các doanh nghiệp đã được thanh tra, kiểm tra năm trước và các doanh nghiệp chưa được thanh tra, kiểm tra, để hạn chế tình trạng có doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra nhiều lần và có doanh nghiệp không được thanh, kiểm tra trong thời gian dài thì đầu quý I hàng năm, Ban Quản lý có trách nhiệm lập danh sách các DN KCN cần thực hiện thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động đầu tư, quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động gửi cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN trên địa bàn;

b) Trên cơ sở danh sách DN KCN cần được thanh tra, kiểm tra của Ban, Quản lý đã rà soát gửi các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN trên địa bàn; các đơn vị lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm, sau đó gửi về Ban Quản lý để tổng hợp, cập nhật và điều phối chung khi có sự trùng lặp cũng như thông tin kịp thời tới các DN KCN được thanh tra, kiểm tra với mục đích chính giảm thiểu sự chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra và đảm bảo mỗi doanh nghiệp không thanh tra, kiểm tra nhiều lần/năm đảm bảo theo các quy định hiện hành của Nhà nước;

c) Trong trường hợp nhận được phản ánh từ DN KCN về việc có nhiều hơn 01 đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm; Ban Quản lý có trách nhiệm rà soát và thông tin kịp thời đến đơn vị chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra để tiếp thu, điều chỉnh;

d) Thanh tra, kiểm tra đột xuất: khi có doanh nghiệp trong các KCN có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có sự cố về môi trường, lao động, y tế, cháy nổ... xảy ra thì các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định thanh tra, kiểm tra bất thường đối với doanh nghiệp; kết thúc các cuộc thanh tra, kiểm tra cơ quan chủ trì phải kịp thời báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra về Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời thông báo cho Ban Quản lý, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận huyện có liên quan để phối hợp đôn đốc doanh nghiệp thực hiện;

e) Năm bắt thông tin: Ban Quản lý cùng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chủ động, kịp thời năm bắt các trường hợp sử dụng đất sai quy hoạch và hành vi vi phạm pháp luật về: Bảo vệ môi trường, xây dựng, lao động, an toàn thực phẩm, sự cô môi trường, đình công, an toàn phòng chống cháy nổ; có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh từ mọi tổ chức, cá nhân về những vi phạm tại các KCN. Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền tiến hành kiểm tra, thiết lập biên bản kiểm tra hiện trạng theo thẩm quyền và bàn giao cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời xử lý. Đơn vị chủ trì xử lý có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết luận kiểm tra, đồng thời gửi cho các bên tham gia để tiếp tục phối hợp giải quyết theo quy định pháp luật;

g) Đối với các đợt kiểm tra do Ban Quản lý chủ trì về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền quản lý. Nếu phát hiện sai phạm, Ban Quản lý tiến hành xử lý theo thẩm quyền quy định.

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền đối với các hồ sơ vi phạm pháp luật của DNKCN do Ban Quản lý chuyển đến và thông báo kết quả xử lý vi phạm đến Ban Quản lý để theo dõi, kiểm tra giám sát việc chấp hành của doanh nghiệp.

h) Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư:

Ban Quản lý được giao nhiệm vụ kiểm tra trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đầu tư tại các KCN trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư tại các KCN trên địa bàn; trường hợp có vi phạm, Ban Quản lý gửi văn bản thông báo kèm theo biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính và tài liệu liên quan (nếu có) đến cơ quan có trách nhiệm để xử lý theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận được văn bản thông báo kèm theo tài liệu (nếu có) của Ban Quản lý; Thanh tra kế hoạch và đầu tư có trách nhiệm thực hiện việc lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư đối với dự án có vi phạm tại KCN theo thẩm quyền được giao quy định tại Điều 73, 77, 79 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

1. Về lĩnh vực đầu tư

1.1. Công tác quản lý đầu tư

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Về tổ chức thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN: Ban Quản lý có trách nhiệm gửi văn bản kèm theo hồ sơ dự án đến các Sở, ngành liên quan để lấy ý kiến thẩm định; trên cơ sở đó, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Thành ủy theo Quy chế làm việc và dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Về lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN phải thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: Ban Quản lý có trách nhiệm tham gia Hội đồng đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Về thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc Ban Quản lý theo quy định: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý có trách nhiệm gửi văn bản kèm theo hồ sơ dự án đến các Sở, ngành liên quan để lấy ý kiến. Trên cơ sở ý kiến của các Sở, ngành: Ban Quản lý thực hiện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư cho dự án đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. Đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư.

b) Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan:

Về tổ chức thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN: Sau khi nhận được văn bản của Ban Quản lý; các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm cho ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung theo yêu cầu gửi về Ban Quản để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và báo cáo Thành ủy theo Quy chế làm việc.

Về lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN phải thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: Các

Sở, ngành liên quan có trách nhiệm tham gia Hội đồng đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN trên địa bàn Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Về thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc Ban Quản lý theo quy định của Luật Đầu tư: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ gửi kèm theo của Ban Quản lý; các Sở, ngành có trách nhiệm cho ý kiến bằng văn bản các nội dung theo yêu cầu gửi về Ban Quản lý để tổng hợp báo cáo theo quy định.

1.2. Về hoạt động xúc tiến đầu tư

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố đề xuất tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư và xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển các KCN, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi, tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư vào các KCN phù hợp quy định pháp luật.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động xúc tiến đầu tư vào KCN của Thành phố gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt trong Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố hàng năm.

Định kỳ cung cấp thông tin về hiện trạng các KCN của Thành phố đến Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố và các đơn vị liên quan và tổ chức các đoàn khảo sát thực tế (thành phần gồm đại diện cơ quan làm công tác xúc tiến và sở ngành, đơn vị liên quan) để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của Thành phố.

Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố và các đơn vị liên quan trọng công tác giới thiệu thông tin đến các nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu về các KCN của Thành phố.

b) Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Ban Quản lý (cơ quan chủ trì) và các sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các KCN theo kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn.

Phối hợp Ban Quản lý giới thiệu địa điểm các KCN của Thành phố cho nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư.

c) Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố

Giới thiệu, tuyên truyền, kêu gọi thu hút đầu tư vào các KCN theo các chương trình và hoạt động xúc tiến đầu tư của Thành phố; đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cử thành phần của Ban Quản lý tham gia các Đoàn công tác dự sự kiện trong nước, quốc tế về thu hút đầu tư.

Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, các cơ quan liên quan xây dựng, sản xuất ấn phẩm giới thiệu về các KCN của Thành phố (tài liệu, sách, tờ rơi, clip ... bao gồm các thông tin chính: Tên khu công nghiệp; Vị trí địa lý; diện tích theo quy hoạch; Tỷ lệ lấp đầy; Hạ tầng; Lĩnh vực thu hút đầu tư; Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; Chi phí hoạt động: Giá cho thuê đất, giá cho thuê nhà xưởng, chi phí quản lý, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải ...).

Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý, các đơn vị liên quan tổ chức các buổi tập huấn, nâng cao kỹ năng và hiểu biết pháp luật cho các doanh nghiệp hiện đang hoạt động sản xuất kinh doanh tại KCN của Thành phố nhằm đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, chủ động hỗ trợ nhà đầu tư, thu hút doanh nghiệp trong việc mở rộng đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Hà Nội.

2. Về lĩnh vực tài nguyên môi trường

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng trong KCN (*Thực hiện theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố*). Ban Quản lý là cơ quan chủ trì thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp; Căn cứ loại hình, quy mô, tính chất của dự án đầu tư, cơ

sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ Ban Quản lý có trách nhiệm: Thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo quy định, mời Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia phối hợp.

Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật; Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật; Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phối hợp, đôn đốc, theo dõi, giám sát DN KCN lập hồ sơ đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xem xét xác nhận tài sản trên đất hoặc việc sử dụng đất đúng quy định với các doanh nghiệp trong các KCN khi có yêu cầu.

Ban Quản lý phối hợp với sở Tài nguyên và môi trường đôn đốc Chủ đầu tư hạ tầng KCN thực hiện các thủ tục pháp lý về lĩnh vực tài nguyên nước, chế độ báo cáo định kỳ, quản lý vận hành trạm cấp nước tập trung, đúng quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật; hướng dẫn, tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp KCN sử dụng nguồn nước sạch tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Theo chức năng nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, Ban Quản lý có trách nhiệm cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường các kết quả phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường, kết luận kiểm tra, kết quả quan trắc môi trường của các DN KCN; Ban Quản lý cung cấp danh sách và các thông tin liên quan khác của các DN KCN khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đề nghị bằng văn bản.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp Ban quản lý trong việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng trong KCN.

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban Quản lý trong công tác thanh, kiểm tra về bảo vệ môi trường; chủ trì thanh, kiểm tra đối với việc giải quyết các tranh chấp, kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp về hoạt động bảo vệ môi trường trong KCN.

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên ngành trong việc cho thuê đất, bàn giao mốc giới, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở

hữu tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận) cho Công ty hạ tầng, DN KCN; chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý các tranh chấp và các nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai trong các KCN.

Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị chủ trì, Ban Quản lý và Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN có trách nhiệm phối hợp xử lý các tranh chấp và các nội dung khác liên quan đến quản lý tài nguyên nước trong các KCN.

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo, gửi, cung cấp thông tin cho Ban Quản lý khi có các văn bản đề nghị phối hợp về công tác quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường trong KCN.

3. Về lĩnh vực xây dựng.

a) Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

Thực hiện quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố, chi đạo Thanh tra Sở là đầu mối phối hợp (cùng với Ủy ban nhân dân cấp huyện) điều hành lực lượng Thanh tra xây dựng tại các địa bàn thực hiện đúng chức năng về thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ mọi hoạt động xây dựng và kịp thời xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định pháp luật trong đó bao gồm các hoạt động xây dựng trong các KCN;

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Quản lý để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động xây dựng trong các KCN;

Thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ khác được quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Là đơn vị được giao quản lý, giám sát các hoạt động xây dựng của các doanh nghiệp trong KCN, đồng thời có trách nhiệm cử đơn vị chuyên môn thuộc Ban Quản lý làm đầu mối phối hợp thường xuyên với Sở Xây dựng về hoạt động xây dựng trong các KCN;

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Sở Xây dựng để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động xây dựng trong các KCN; Thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ khác được quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định

quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình triển khai lập quy hoạch các KCN đề nghị lấy ý kiến của Sở Xây dựng về nội dung phát triển nhà ở công nhân theo quy định của Luật Nhà ở.

4. Về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ a) Trách nhiệm của Công an Thành phố:

Công an Thành phố là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, giám sát thường xuyên việc thực hiện các quy định về PCCC&CNCH của các cơ sở; để đảm bảo an toàn trong công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố, trong đó có các khu công nghiệp và chế xuất.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC các công trình, dự án của Ban Quản lý và các khu công nghiệp và khu chế xuất liên quan đến PCCC theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện các quy định có liên quan đến công tác đảm bảo PCCC&CNCH tại trụ sở Ban Quản lý và các khu công nghiệp và khu chế xuất; thanh tra, kiểm tra về PCCC đối với hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp và khu chế xuất và các cơ sở trong các khu công nghiệp và khu chế xuất.

Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ và tuyên truyền kiến thức pháp luật cho lực lượng bảo vệ các khu công nghiệp và khu chế xuất trong công tác quản lý và sử dụng phương tiện PCCC&CNCH; phối hợp tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại các khu công nghiệp và khu chế xuất, khu chế xuất theo quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Kịp thời phối hợp khi có đề nghị của Công an Thành phố để tham gia ý kiến về lĩnh vực liên quan đến công tác PCCC các dự án, công trình xây dựng của doanh nghiệp đầu tư trong khu công nghiệp và khu chế xuất trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật; kiểm tra định kỳ, đột xuất thực hiện các quy định liên quan đến công tác PCCC tại các khu công nghiệp và khu chế xuất và thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về PCCC, thực hiện công tác PCCC&CNCH đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp và khu chế xuất và PCCC đối với hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và khu chế xuất.

Phối hợp với Công an Thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kiến thức PCCC&CNCH cho lực lượng bảo vệ tại đơn vị và trong các khu công nghiệp và khu chế xuất, tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khi có yêu cầu.

Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc các Công ty kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp và khu chế xuất có quy mô 50ha trở lên thành lập Đội PCCC chuyên ngành; các khu công nghiệp và khu chế xuất khác thành lập Đội PCCC cơ sở (cần nhắc chỉ áp dụng với các khu công nghiệp và khu chế xuất mới và các khu công nghiệp và khu chế xuất cũ chưa có các điều kiện và phương án hiệu quả).

Phối hợp với Công an Thành phố cung cấp thông tin quy hoạch các khu công nghiệp và khu chế xuất chuẩn bị xây dựng, các dự án, công trình trong khu công nghiệp và khu chế xuất đầu tư xây dựng mới, có vi phạm về PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng.

(Các nội dung khác được thực hiện theo Quy chế phối hợp đã ký giữa Công an Thành phố và Ban Quản lý)

5. Về lĩnh vực công nghiệp và thương mại

a) Trách nhiệm Sở Công thương:

Sở Công Thương chủ trì xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, Kế hoạch, Chương trình, Đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, mũi nhọn, ưu tiên; xây dựng chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn Thành phố và chủ trì tổ chức thực hiện; chủ trì phối hợp Ban Quản lý thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nội địa nhằm đảm bảo ổn định thị trường hàng hóa sản xuất trong KCN; thực hiện chính sách người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, bán hàng hỗ trợ công nhân KCN; chủ trì xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng, bảo quản, vận chuyển hóa chất, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn cho các doanh nghiệp KCN theo quy định của pháp luật. Thông báo các trường hợp vi phạm trong KCN cho Ban Quản lý để nhắc nhở, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện.

Sở Công thương có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN triển khai thực hiện công tác tiết kiệm điện, an toàn điện và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của Luật Điện lực và Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, mũi nhọn, ưu tiên đối với các DN KCN hàng năm và 5 năm gửi Sở Công Thương tổng hợp; phối hợp Sở Công Thương thực hiện các nội dung liên quan của Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Thành phố phê duyệt.

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN trong việc đánh giá sự phù hợp lập cơ sở bán lẻ cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong các KCN.

Ban Quản lý thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về đánh giá hoạt động liên quan đến Hội nhập quốc tế, Xuất nhập khẩu; hoạt động của Văn phòng đại diện trong KCN gửi Sở Công Thương tổng hợp báo cáo Thành phố.

c) Ban Quản lý và Sở Công Thương phối hợp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc các lĩnh vực chuyên ngành như hội nhập quốc tế; thương mại - xuất nhập khẩu, quản lý công nghiệp; phối hợp quản lý hoạt động của Văn phòng đại diện (trong trường hợp điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện khi chuyển trụ sở trong các KCN ra ngoài KCN hoặc ngược lại); trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu tổng hợp về xuất nhập khẩu, đánh giá tình hình và nhận định xu hướng tăng trưởng xuất khẩu trên địa bàn; tổng hợp, đánh giá các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ lực, đánh giá và nhận định biến động tăng giảm tỷ trọng các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ lực trên địa bàn, của địa phương và của KCN định kỳ 6 tháng và hàng năm.

6. Về lĩnh vực y tế.

a) Trách nhiệm của Sở Y tế:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Y tế chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thuộc Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN: Thẩm

định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (ATTP) hoặc ký cam kết đảm bảo ATTP với các đơn vị có bếp ăn tập thể trong các KCN theo quy định hiện hành; xây dựng và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác ATTP tại bếp ăn tập thể thuộc các KCN và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định (nếu có); thực hiện công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm và điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có); đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch ATTP hàng năm và báo cáo các cấp có thẩm quyền.

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện phối hợp với các đơn vị thuộc Ban quản lý, giám sát công quản lý sinh lao động và sức khỏe người lao động theo quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế về Hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động”.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Là đầu mối phối hợp với ngành y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh trong KCN. Chỉ đạo các phòng chức năng liên quan của Ban Quản lý phối hợp với các đơn vị chức năng của Sở Y tế thường xuyên rà soát, kịp thời quản lý các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể trong các KCN. Yêu cầu đơn vị chỉ cho bếp ăn tập thể hoạt động khi có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện/bản cam kết.

Quản triệt, đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN nghiêm chỉnh chấp hành quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, sức khỏe lao động và môi trường, kịp thời khắc phục tồn tại sau thanh tra, kiểm tra.

7. Về lĩnh vực lao động.

a) Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động trong KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội; phối hợp với Ban Quản lý, và các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ, xử lý đình công, tranh chấp lao động;

b) Ban Quản lý phối hợp với Sở tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động, người sử dụng lao động trong KCN, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật lao động đối với các doanh nghiệp trong KCN.

8. Về lĩnh vực thuế.

a) Cục Thuế thành phố Hà Nội có trách nhiệm:

Phối hợp Ban Quản lý tổ chức thực hiện hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN thực hiện các quy định về thuế, phí, lệ phí theo quy định.

Cục Thuế thành phố Hà Nội có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác đối với các doanh nghiệp trong các KCN theo quy định, đồng thời gửi Ban Quản lý để cập nhật theo dõi và cùng đôn đốc thực hiện.

b) Ban Quản lý có trách nhiệm:

Phối hợp với Cục Thuế tổ chức tập huấn nghiệp vụ và giới thiệu các chính sách mới về thuế cho các doanh nghiệp biết, thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh; kiểm tra, đôn đốc, xử lý và kiến nghị xử lý các vi phạm về thuế theo quy định.

9. Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ đối với các DN KCN; tổ chức thẩm định công nghệ, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của các doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của DN KCN.

10. Về lĩnh vực hải quan: Cục Hải quan thành phố Hà Nội phối hợp với Ban quản lý thông báo đến các doanh nghiệp trong KCN các chính sách mới về thuế, phí, lệ phí hải quan để các doanh nghiệp biết, thực hiện; Kiểm tra, xác nhận việc đáp ứng các quy định của doanh nghiệp chế xuất theo quy định của pháp luật.

Ban Quản lý thông báo các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu mới phát sinh trong KCN để Cục Hải quan thành phố Hà Nội biết, có định hướng để thu hút các doanh nghiệp này làm thủ tục hải quan tại địa bàn quản lý của Cục góp phần tăng thu ngân sách cho Thành phố.

11. Phối hợp về giải quyết khó khăn, vướng mắc cho DN KCN

a) Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCN; kiến nghị Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Các Sở, ban, ngành có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của Ban Quản lý để phối hợp giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

12. Đối với các lĩnh vực liên quan đến các Sở, ngành khác.

Các Sở, ngành và Ban Quản lý thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và theo các quy định pháp luật hiện hành.

Khi có những nội dung liên quan cần phối hợp, đơn vị chủ trì có yêu cầu phối hợp. Ban Quản lý cũng như các Sở, ngành phải có trách nhiệm kịp thời phối hợp có ý kiến tham gia giải quyết đảm bảo thời gian theo quy định.

Điều 5. Nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý và Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Công tác về đầu tư:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý cho ý kiến về hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, các dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc của Ban Quản lý theo quy định (nếu có); tham gia Hội đồng đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Ban Quản lý thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư tại các KCN theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

2. Về quản lý tài nguyên, môi trường:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp; mời Ban Quản lý tham gia Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra theo quy định; đồng thời gửi kết quả về Ban Quản lý để phối hợp kiểm tra, theo dõi, giám sát.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Ban Quản lý chủ trì thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp (theo phân cấp, ủy quyền); Căn cứ loại hình, quy mô, tính chất của dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ Ban Quản lý mời Ủy ban nhân dân cấp huyện có khu công nghiệp tham gia Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo quy định; đồng thời gửi kết quả về Ủy ban nhân dân cấp huyện để phối hợp kiểm tra, theo dõi, giám sát.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng đất, sử dụng nước, khai thác nước ngầm của các doanh nghiệp trong KCN; trong đó có việc sử dụng đất sai quy hoạch và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, cố môi trường; tiếp nhận thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân về hoạt động sử dụng tài nguyên (đất, nước) và ô nhiễm môi trường của các KCN.

Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền độc lập hoặc phối hợp tiến hành kiểm tra và thiết lập biên bản kiểm tra theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý hoạt động xây dựng

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình quản lý trật tự xây dựng tại các KCN trên địa bàn quản lý.

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Đội quản lý trật tự xây dựng và đô thị cấp huyện (là đầu mối phối hợp) có trách nhiệm chính trong việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, nắm bắt về mọi hoạt động xây dựng trong KCN; khi phát hiện hành vi vi phạm về hoạt động xây dựng trong KCN có thể kiểm tra độc lập hoặc phối hợp Ban Quản lý tiến hành kiểm tra lập biên bản, hồ sơ và ban hành các văn bản giải quyết theo thẩm quyền và quy định pháp luật và có trách nhiệm gửi thông tin đến Ban Quản lý để phối hợp đôn đốc thực hiện; phối hợp, cung cấp bản sao Giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Ban Quản lý trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày cấp phép, để theo dõi, quản lý theo quy định.

Thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐUBND ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành

Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Phối hợp, cung cấp bản sao Giấy phép xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Đội Quản lý trật tự xây dựng và đô thị khu vực (Đơn vị đầu mối được giao phối hợp) trong thời gian 07 ngày kể từ ngày cấp Giấy phép để theo dõi, giám sát và quản lý nhà nước về trật tự xây dựng; chủ động nắm bắt thông tin, phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng tại KCN, thiết lập hồ sơ sai phạm theo thẩm quyền, thông báo vi phạm gửi cho Đội Quản lý trật tự xây dựng và đô thị khu vực và Ủy ban nhân dân cấp huyện có KCN để ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp có hành vi vi phạm trật tự xây dựng khắc phục tồn tại sau kết luận của thanh tra, kiểm tra và chấp hành đúng quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng.

4. Về quản lý lao động, việc làm:

Về giải quyết ngừng việc tập thể, đình công, tranh chấp lao động, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý cùng với chính quyền xã nhanh chóng nắm bắt mọi thông tin, kịp thời thông báo, đồng thời cử cán bộ chuyên môn, lực lượng công an xuống địa bàn để phối hợp, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết vụ việc theo quy định, theo thẩm quyền, bảo đảm trật tự, ổn định sản xuất của doanh nghiệp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan.

5. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội: Hai bên và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ Công ty hạ tầng, các DN KCN, người lao động về tình hình an ninh trật tự trong và ngoài KCN. Khi phát hiện hoặc có thông tin, kịp thời thông báo để trao đổi, xác minh và lập phương án xử lý dứt điểm, nhanh chóng.

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội trong và ngoài hàng rào KCN.

6. Công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm:

Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: kiểm tra các hoạt động đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các KCN; giám sát việc thực hiện quy định của ngành Y tế về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm cho người lao động của các doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chính, phối hợp Ban Quản lý tham gia hỗ trợ, xử lý các trường hợp xảy ra sự cố về mất an toàn thực phẩm.

7. Về công tác phòng chống cháy nổ: Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm củng nắm bắt việc chấp hành quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy của các DN KCN; phối hợp với Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy để đôn đốc doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

8. Công tác phòng chống dịch bệnh

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương, chủ trì phối hợp với Ban Quản lý tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại các KCN trên địa bàn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Trung ương: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm của các doanh nghiệp hoạt động trong KCN, bao gồm cả các công ty đầu tư hạ tầng KCN.

b) Ban quản lý chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác phòng chống dịch tại KCN:

Bố trí cán bộ đầu mối theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các doanh nghiệp trong KCN triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện và yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Tổng hợp, báo cáo công tác phòng chống dịch tại KCN về Ủy ban nhân dân quận, huyện khi được đề nghị.

Phối hợp các ngành chức năng của huyện trong việc kiểm tra, xử lý các vi phạm về phòng chống dịch.

Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm soát các doanh nghiệp bị yêu cầu tạm dừng hoạt động do vi phạm các quy định về phòng chống dịch.

Chủ động đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch tại KCN.

9. Đảm bảo kết nối hạ tầng ngoài hàng rào KCN:

Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: Nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ Công ty hạ tầng, các doanh nghiệp đầu tư thứ phát về tình hình khớp nối giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc; thông báo kịp thời cho nhanh để các bên trao đổi, phối hợp cùng giải quyết.

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chủ trì giải quyết và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các vấn đề ngoài hàng rào KCN.

(Các nội dung khác được thực hiện cụ thể theo Quy chế phối hợp Ban Quản lý đã ký với từng Ủy ban nhân dân quận, huyện có KCN).

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất gửi các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ cung cấp thông tin cho Ban Quản lý các trường hợp doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã thực hiện giải thể doanh nghiệp; tình hình cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp đăng ký trụ sở chính, chi nhánh, địa điểm kinh doanh hoặc đặt văn phòng đại diện trong KCN.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp chia sẻ thông tin với Ban Quản lý kết quả quan trắc chất lượng môi trường tại các KCN và kết quả tổng hợp quản lý chất thải của các doanh nghiệp trong KCN.

4. Sở Công Thương phối hợp cung cấp cho Ban Quản lý các chính sách về công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, điện năng và tiết kiệm năng lượng để Ban Quản lý phổ biến cho doanh nghiệp trong KCN triển khai.

5. Cục Thuế Hà Nội phối hợp thông tin tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của các doanh nghiệp hoạt động tại các KCN khi có chỉ đạo từ Ủy ban nhân dân Thành phố phục vụ công tác quản lý nhà nước.

6. Cục Hải quan Thành phố phối hợp cung cấp cho Ban Quản lý các thông tin về kim ngạch xuất nhập khẩu, số thuế xuất nhập khẩu, danh sách doanh nghiệp nợ thuế xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCN làm thủ tục tại các đơn vị do Cục Hải quan thành phố Hà Nội quản lý, thông tin liên quan đến việc xác nhận ưu đãi về thuế xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCN do Cục quản lý khi Ban Quản lý có đề nghị.

7. Các đơn vị khác có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin theo quy định đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các KCN trên địa bàn Thành phố.

Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý, cơ quan chủ trì xử lý thông tin có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và các Bộ, ngành liên quan để xem xét giải quyết theo quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Các tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Định kỳ 6 tháng, hàng năm các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các KCN có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.